

Số: /BC-UBND

Ba Trang, ngày tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Luật Trẻ em và công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em trên địa bàn xã Ba Trang giai đoạn 2018-2022

I. Đặc điểm tình hình

Ba Trang là một xã Miền núi, đặc biệt khó khăn của huyện Ba Tơ, cách trung tâm huyện khoảng 25 km về hướng Tây bắc, và cách Quốc lộ 1A khoảng 15 km về hướng đông nam. Diện tích tự nhiên 14.835,20 ha, trong đó: đất nông nghiệp 11.668,03 ha chiếm 78,65% tổng diện tích tự nhiên; đất phi nông nghiệp 381,89 ha chiếm 2,57% tổng diện tích tự nhiên.

Toàn xã có 5 thôn, 11 tổ sản xuất, 8 khu dân cư. Các thôn, tổ nằm thưa thớt và cách nhau từ 5-12km; tổng số dân trên địa bàn xã tính đến nay ngày 31/12/2022 là 715 hộ với 2.540 nhân khẩu, nam 1.278 người, nữ 1.262 người, số trẻ em dưới 15 tuổi là 730 người. Đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 99,8%, số hộ nghèo là 339 hộ, cận nghèo 61 hộ.

* Về vị trí địa lý:

- Phía Đông: Giáp huyện Đức Phổ.
- Phía Tây: Giáp các xã Ba Lê, Ba Bích và TT Ba Tơ.
- Phía Nam: Giáp tỉnh Bình Định.
- Phía Bắc: Giáp các xã Ba Khâm, Ba Liên và Ba Cung.

* Thuận lợi:

Được sự quan tâm, chỉ đạo của chính quyền, phối hợp chặt chẽ với các hội đoàn thể, lồng ghép các chương trình trong thực hiện công tác trẻ em. Từ năm 2018-2022 xã Ba Trang luôn đạt xã phù hợp với trẻ em.

* Khó khăn:

Địa bàn rộng lớn, địa hình phức tạp, đi lại rất khó khăn ảnh hưởng đến việc học tập của các em.

Trên địa chưa đầu tư khu vui chơi, giải trí cho trẻ em, một số quyền của trẻ em còn bị xem nhẹ.

II. Tình hình triển khai thực hiện Luật trẻ em và công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại địa phương

1. Tổ chức bộ máy, nhân lực làm công tác quản lý, bảo vệ, chăm sóc trẻ em cấp xã, thôn

Xã Ba Trang có 1 công chức, 1 cán bộ không chuyên trách phụ trách công tác trẻ em cấp xã; 5 cộng tác viên chăm sóc, bảo vệ trẻ em ở 5 thôn.

Thành lập Tổ phối hợp liên ngành về trẻ em kiêm thường trực bảo vệ trẻ em cấp xã.

Thành lập Hội đồng đánh giá xã phù hợp với trẻ em.

2. Công tác tham mưu, ban hành văn bản và chỉ đạo, triển khai thực hiện Luật trẻ em và các văn bản quy phạm pháp luật về trẻ em

Quyết định 117/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND xã Ba Trang về việc thành lập đội ngũ cộng tác viên phụ trách công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; Quyết định 68/QĐ-UBND ngày 11/3/2020 của UBND xã Ba Trang về việc Thành lập Hội đồng đánh giá xã phù hợp với trẻ em; Quyết định 69/QĐ-UBND ngày 11/3/2020 của UBND xã Ba Trang về việc Thành lập Tổ phối hợp liên ngành về trẻ em kiêm thường trực bảo vệ trẻ em cấp xã; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 17/9/2020 của UBND xã Ba Trang về việc Triển khai các giải pháp bảo đảm thực hiện phòng, chống xâm hại trẻ em và bảo vệ trẻ em trên địa bàn xã; Quyết định 157/QĐ-UBND ngày 5/10/2021 của UBND xã Ba Trang về việc Phê duyệt Chương trình hành động vì trẻ em xã Ba Trang giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND xã Ba Trang thành lập Tổ phối hợp liên ngành về trẻ em trên địa bàn xã Ba Trang; Quyết định 144/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND xã Ba Trang về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn xã Ba Trang; Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 6/10/2021 của UBND xã Ba Trang về việc Triển khai thực hiện công tác trẻ em năm 2021; Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 29/12/2021 của UBND xã Ba Trang về việc Phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 17/01/2022 của UBND xã Ba Trang về việc triển khai thực hiện các chính sách pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 25/4/2022 của UBND xã Ba Trang về việc Triển khai thực hiện công tác trẻ em năm 2022; Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 19/9/2022 của UBND xã Ba Trang về việc Triển khai Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định pháp luật của xã Ba Trang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 20/5/2022 của UBND xã Ba Trang về việc Triển khai thực hiện Tháng hành động vì trẻ em năm 2022; Quyết định 234/QĐ-UBND ngày 8/11/2022 của UBND xã Ba Trang về việc Kiện toàn Hội đồng đánh giá xã phù hợp với trẻ em xã Ba Trang;

3. Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trẻ em; truyền thông, phổ biến kiến thức, kỹ năng và vận động xã hội thực hiện quyền trẻ em.

Hàng năm cán bộ phụ trách công tác trẻ em phối hợp với đoàn tuyên truyền pháp luật xã Ba Trang tổ chức tuyên truyền các quy định quyền trẻ em, nội dung kế hoạch công tác trẻ em hàng năm, các chính sách chăm sóc, bảo vệ trẻ em trên địa bàn xã, thực hiện các tiêu chí xã phù hợp với trẻ em.

Các thành viên tổ phối hợp liên ngành về chăm sóc, bảo vệ trẻ em cấp xã tổ chức tuyên truyền đến phụ huynh, hội viên mình phụ trách về các quy định quyền trẻ em, các kỹ năng chăm sóc, bảo vệ trẻ em ở cộng đồng.

Nhà trường tổ chức các buổi dạy kỹ năng cho học sinh, phụ huynh đảm bảo an toàn, lành mạnh, phát triển toàn diện của trẻ em.

4. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người được giao làm công tác bảo vệ trẻ em, người chăm sóc trẻ em và mạng lưới cộng tác viên bảo vệ trẻ em thực hiện quyền của trẻ em.

Hàng năm đều lập danh sách đề nghị tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng cho cán bộ làm công tác trẻ em.

5. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật, tiếp nhận, xử lý thông tin, thông báo, tố giác; xác minh, đánh giá, điều tra về hành vi xâm hại, tình trạng mất an toàn hoặc gây tổn hại, mức độ nguy cơ tổn hại đối với trẻ em.

Tổ phối hợp liên ngành về trẻ em trên địa bàn xã Ba Trang là nơi tiếp nhận giải quyết tất cả các vấn đề liên quan đến trẻ em, ngoài ra công an xã là nơi tiếp nhận, xác minh, xử lý các vụ việc có tính chất vi phạm pháp luật về Luật trẻ em trên địa bàn xã.

Giai đoạn 2018-2022 không có trường hợp xâm hại, mua bán, bóc lột trẻ em xảy ra trên địa bàn đến mức phải xử lý.

6. Công tác thống kê, thông tin, báo cáo về tình hình trẻ em và việc thực hiện pháp luật về trẻ em cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Hàng năm đều báo cáo tình hình trẻ em trên địa bàn về Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện theo quy định.

7. Công tác phối hợp giữa UBND xã và các ban, ngành, đoàn thể các cấp trong công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

Thành viên Tổ phối hợp liên ngành về trẻ em trên địa bàn xã Ba Trang bao gồm UBND xã, MTQVN, các hội, đoàn thể nên việc phối hợp tuyên truyền, vận động, giúp đỡ, tiếp nhận, tố giác, nắm bắt tình hình trẻ em trên địa bàn cơ bản đảm bảo.

III. Kết quả thực hiện Luật Trẻ em và công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em trên địa bàn

1. Việc thực hiện quyền được bảo vệ của trẻ em:

a) Tình hình trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt tại địa phương.

Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt như khuyết tật, trẻ mồ côi, trẻ em dưới 3 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đều được giải quyết và hướng dẫn giải quyết chế độ theo quy định.

Hàng năm xã Ba Trang xét các em có hoàn cảnh khó khăn để tặng quà nhân dịp Quốc tế thiếu nhi, tết trung thu, nhận quà từ các đoàn từ thiện ...

b) Kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trường hợp trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt: xã Ba Trang không có các trường hợp trên.

c) Hoạt động của các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trên địa bàn.

Xã Ba Trang không có cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em

d) Tình hình thực hiện các quy định về chăm sóc thay thế cho trẻ em.

Giai đoạn 2018-2022 trên địa bàn xã không có trẻ em có nhu cầu chăm sóc thay thế

2. Việc thực hiện quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng:

a) Thực hiện các chính sách trợ cấp, trợ giúp trẻ em theo độ tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

Xã Ba Trang thường xuyên tuyên truyền các chế độ bảo trợ xã hội quy định tại Nghị định số 20, đến nay các trường hợp khuyết tật, mồ côi, trẻ em nhiễm HIV... đều được giải quyết theo chế độ, đối với trẻ em dưới 3 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo vẫn còn 1 số em chưa được hỗ trợ. Lý do qua nhiều lần tuyên truyền nhưng người giám hộ không đi khai.

b) Tình hình thực hiện các chương trình, hoạt động chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, tiêm chủng cho trẻ em; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn thực hiện đảm bảo.

c) Công tác tư vấn, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai, bà mẹ nuôi con dưới 36 tháng tuổi và trẻ em được Trạm y tế xã phục trách, thực hiện đảm bảo theo quy định

d) Thực hiện cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi, cấp thẻ bảo hiểm y tế hết hạn cho trẻ em trên 6 tuổi đảm bảo

3. Việc thực hiện quyền được giáo dục:

a) Thực hiện giáo dục các cấp học, bậc học tại địa phương (nhà trẻ, mẫu giáo, tiểu học, THCS).

Các điểm trường đảm bảo cho các em đi học thuận tiện, đúng độ tuổi quy định.

b) Thực hiện đầy đủ các chính sách ưu tiên, ưu đãi, miễn giảm học phí cho trẻ em thuộc đối tượng chính sách, người đồng bào dân tộc miền núi sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

c) Thực hiện giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật: đối với trẻ khuyết tật nặng và đặc biệt nặng không đi học nên không bố trí trường, lớp giáo dục cho các em

4. Bảo đảm điều kiện vui chơi, giải trí và thông tin, truyền thông cho trẻ em:

Các hoạt động vui chơi giải trí, thông tin và truyền thông cho trẻ em trên địa bàn chủ yếu do nhà trường và gia đình tổ chức.

Đối với cơ sở vật chất phục vụ vui chơi giải trí cho trẻ em hiện đã quy hoạch trong chương trình nông thôn mới của xã.

Đối với quyền được tham gia, đóng góp ý kiến của trẻ em chưa được quan tâm đúng mức.

5. Nguồn lực dành cho công tác thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em:

a) Ngân sách nhà nước dành cho công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

b) Nguồn huy động từ cơ quan, tổ chức, gia đình, cá nhân trong nước, nước ngoài.

c) Các nguồn khác.

(có Phụ lục kèm theo)

IV. Đánh giá chung

1. Những kết quả đạt được.

Công tác trẻ em ngày càng được quan tâm, việc chăm sóc, bảo vệ trẻ được xã hội, cộng đồng và phụ huynh xem trọng

Các chế độ chính sách cho trẻ em được thực hiện đảm bảo.

2. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Quyền tham gia ý kiến của trẻ em còn bị xem nhẹ; các công trình vui chơi, giải trí cho trẻ em chưa có.

Trẻ em tiếp cận thông tin, truyền thông chưa phù hợp, giáo dục có đầu tư phát triển nhưng chưa toàn diện, chưa đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ em trong tình hình mới.

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Nguyên nhân khách quan: các công trình vui chơi, giải trí cho trẻ em chưa được đầu tư; 1 số nơi chưa có điện, chưa phủ sóng viễn thông.

Nguyên nhân chủ quan: các dịch vụ chăm sóc, phát triển toàn diện trẻ em chưa có.

4. Giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế.

Đầu tư xây dựng khu vui chơi, giải trí cho trẻ em; nhà trường cần nâng cao chất lượng giáo dục, phân loại phù hợp với trình độ, sở thích của từng học sinh.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Luật Trẻ em và công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em trên địa bàn xã Ba Trang giai đoạn 2018-2022./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTB&XH huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Thích